

CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG VÀ QUẢNG CÁO HOPE
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG VÀ QUẢNG CÁO HOPE

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HOPE MEDIA AND COMMUNICATION COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: HOPE MAC CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108166667

3. Ngày thành lập: 12/02/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Nhà số 3 ngõ 15 thôn Mai Châu, Xã Đại Mạch, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0983239985

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao	4649
2.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: loại trừ: Hoạt động của những nhà báo độc lập Tư vấn chứng khoán Thanh toán hồi phiếu và thông tin tỷ lệ lượng	7490
3.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay	5229
4.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
5.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
6.	Điều hành tua du lịch Chi tiết: - Kinh doanh lữ hành nội địa và lữ hành quốc tế;	7912
7.	Hoạt động nhiếp ảnh	7420

8.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
9.	Quảng cáo	7310
10.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
11.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
12.	Hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc Chi tiết: Hoạt động ghi âm (trừ kinh doanh karaoke).	5920
13.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
14.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
15.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
16.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
17.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
18.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình	5911(Chính)
19.	Hoạt động hậu kỳ	5912
20.	Cổng thông tin (Không bao gồm hoạt động báo chí và hoạt động của nhà báo)	6312
21.	In ấn	1811
22.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
23.	Xuất bản phần mềm	5820
24.	Lập trình máy vi tính	6201
25.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
26.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
27.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
28.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
29.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết Bán lẻ đồng hồ và đồ trang sức; Bán lẻ hoa tươi, cây cảnh, hạt giống, phân bón, động vật cảnh và thức ăn cho động vật cảnh; Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ, đồ thờ cúng và hàng hóa phục vụ mục đích tính ngưỡng khác; Bán lẻ tranh, tượng và các tác phẩm nghệ thuật khác mang tính thương mại;	4773

30.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Dịch vụ thiết kế đồ thị; - Hoạt động trang trí nội thất	7410
31.	Đại lý du lịch	7911
32.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
33.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
34.	Cơ sở lưu trú khác	5590
35.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
36.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
37.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
38.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
39.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
40.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
41.	Cho thuê xe có động cơ	7710
42.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý; Môi giới	4610

6. Vốn điều lệ: 1.600.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	TRINH THI PHƯƠNG THANH	Phố Phúc Thịnh, Phường Phúc Thành, Thành phố Ninh Bình, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam	960.000.000	60,000	037190002199	
2	HÀ THANH HUYỀN	Thôn Sáp Mai, Xã Võng La, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	640.000.000	40,000	012521177	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRỊNH THỊ PHƯƠNG THANH

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 01/01/1990

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 037190002199

Ngày cấp: 06/12/2017

Nơi cấp: *Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Phố Phúc Thịnh, Phường Phúc Thành, Thành phố Ninh Bình, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Phố Phúc Thịnh, Phường Phúc Thành, Thành phố Ninh Bình, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội